Quick Guide

oppo

封面

English

Greetings from OPPO Mobile

This guide will show you how to use the phone and its important functions. You may also visit OPPO official website to get more information about the phone.

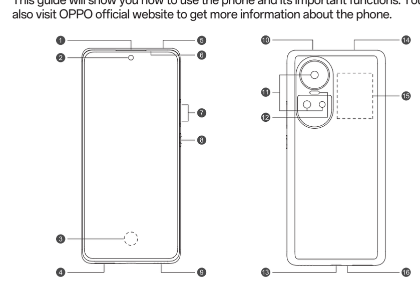

❶ Receiver ❷ Front Camera ❸ Screen Fingerprint ❹ SIM Card Tray ❺ Secondary MIC ❻ Proximity Sensor and Light Sensor ❼ Volume Key ❽ Power Key/ Screen Lock Key ❾ Speaker ❿ Infrared Remote Control ⓫ Rear Camera ⓬ Flashlight ⓭ Earphone Jack & USB ⓮ Speaker ⓯ NFC ⓰ Main MIC

How to reboot the phone

Press and hold the Power Button and Volume Up Button at the same time until the OPPO boot animation is displayed to reboot the phone.

How to Transfer Old Mobile Content to a New Mobile

You can use OPPO Clone Phone to easily transfer photos, videos, music, contacts, messages, apps, etc from your old phone to the new one.
1. If your previous phone was a non-OPPO Android phone, search "OPPO Clone Phone" in the Google Play store and install the app. You can also scan the QR code below to install it. If your previous phone was an OPPO phone, you don't need to install this app. Then run Clone Phone on both phones and follow the on-screen instructions.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. If your previous phone was an iPhone, run "Clone Phone" on your new phone, and follow the onscreen instructions to migrate your data from your iCloud account.

Accessories and Software Information

You are provided with the following standard accessories:
1 Phone, 1 Charger, 1 USB data cable, 1 SIM Ejector Tool, 1 Safety Guide, 1 Quick Guide, 1 Protective Case.

Specification

Product		CPH2531
Main screen parameter		17.0cm(6.7-inch)
Dimension		162.43×74.19×7.99 (mm)
Battery		4870mAh/18.94Wh(Min) 5000mAh/19.45Wh(Typ)
Camera		64Megapixels+8Megapixels +32Megapixels Rear 32Megapixels Front
SAR Values	CE SAR	0.988W/kg(Head) 1.292W/kg(Body)

Note: The SAR values above are the highest values reported for this device.

Radio Waves Specifications

Radio	Frequency	Max. Output Power
GSM	850MHz	33.5dBm
	900MHz	33.5dBm
	1800MHz	30.5dBm
	1900MHz	30.5dBm
WCDMA	Bands 1/2/4	24.8dBm
	Bands 5/6/8/19	24.8dBm
LTE FDD	Band 3	24.6dBm
	Bands 2/4/7	24.3dBm
	Bands 12/13/17	23.8dBm
	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	24.8dBm
LTE TDD	Bands 38/40	24.3dBm
	Band 39	23.8dBm
	Band 41	25.8dBm
5G NR	n5/n78	24.7dBm
	n7/n38/n40/n77	24.2dBm
	n3	24.4dBm
	n41	26.2dBm
	n66	25.2dBm
	n1/n8/n20/n28	25dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	15dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	19dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.25GHz	18.5dBm(EIRP)
	5.25-5.35GHz	14.8dBm(EIRP)
	5.47-5.725GHz	15.3dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	12.4dBm(EIRP)
NFC	13.56MHz	42dBμA/m @10m

Thai

ยินดีต้อนรับสู่การใช้งานมือถือ OPPO

คู่มือนี้จะบอกวิธีการใช้โทรศัพท์และคุณสมบัติที่ สำคัญของ โทรศัพท์มือถือ นอกจากนี้คุณยัง สามารถเข้าเว็บไซต์อย่างเป็นทางการของ โทรศัพท์ OPPO สำหรับข้อมูลเพิ่มเติม

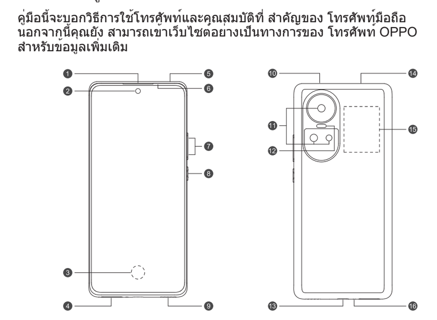

❶ ตัวรับสัญญาณ ❷ กล้องด้านหน้า ❸ ที่สแกนลายนิ้วมือ ❹ ถาดใส่ซิมการ์ด ❺ ไมค์สำรอง ❻ เซ็นเซอร์วัดระยะและเซ็นเซอร์วัดแสง ❼ ปุ่มปรับระดับเสียง ❽ ปุ่มเปิดปิดเครื่องและปุ่มล็อกหน้าจอ ❾ ลำโพง ❿ รีโมทคอนโทรลอินฟราเรด ⓫ กล้องด้านหลัง ⓬ แฟลช ⓭ USB และแจ็กหูฟัง ⓮ ลำโพง ⓯ NFC ⓰ ไมค์หลัก

วิธีการเริ่มระบบของโทรศัพท์ใหม่

กดปุ่มเปิดปิดเครื่องและปุ่มเพิ่มความดังเสียงค้างไว้พร้อมกันจนกระทั่งภาพเคลื่อนไหวการเริ่มระบบของ OPPO แสดงขึ้นเพื่อเริ่มระบบของโทรศัพท์ใหม่

คุณสามารถโอนย้ายสิ่งที่เก็บบันทึกไว้ในโทรศัพท์เครื่องเก่าไปยังโทรศัพท์เครื่องใหม่ได้อย่างไร

คุณสามารถใช้ OPPO Clone Phone เพื่อโอนย้ายรูปภาพ, วิดีโอ, เพลง, รายชื่อ, ข้อความ, แอพฯ และอื่นๆ จากโทรศัพท์เครื่องเก่าของคุณไปยังโทรศัพท์เครื่องใหม่ได้
1. หากโทรศัพท์ก่อนหน้าของคุณไม่ใช่โทรศัพท์ Android จาก OPPO ให้ค้นหา "OPPO Clone Phone" จาก Google Play store และทำการติดตั้งแอพ ณ สามารถสแกนรหัส QR ด้านล่างเพื่อทำการติดตั้ง หากโทรศัพท์ก่อนหน้าของคุณคือโทรศัพท์ OPPO คุณไม่ต้องติดตั้งแอพนี้ จากนั้นเรียกใช้ Clone Phone จากโทรศัพท์ทั้งสองเครื่อง แล้วทำตามคำแนะนำบนหน้าจอ

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. หากโทรศัพท์ก่อนหน้าของคุณเป็น iPhone ให้เรียกใช้ "Clone Phone" ที่โทรศัพท์เครื่องใหม่ จากนั้นทำตามคำแนะนำบนหน้าจอเพื่อโอนย้ายข้อมูลของคุณจากบัญชี iCloud ของคุณ

อุปกรณ์มาตรฐานของเครื่อง

โทรศัพท์มือถือ 1 เครื่อง , ที่ชาร์จแบตเตอรี่ 1 ชิ้น , สายเชื่อมต่อ (USB)1 เส้น , คู่มือการใช้มือถืออย่างปลอดภัย 1 เล่ม , คู่มือการใช้งานอย่างง่าย 1 เล่ม , เข็มถอดซิมการ์ด 1 ชิ้น , เคสมือถือ 1 ชิ้น

ข้อมูลพื้นฐานของโทรศัพท์

รุ่นของโทรศัพท์		CPH2531
ขนาดหน้าจอ		17.0cm(6.7-inch)
ขนาดตัวเครื่อง		162.43×74.19×7.99(mm)
แบตเตอรี่		4870mAh/18.94Wh(Min) 5000mAh/19.45Wh(Typ)
กล้องถ่ายภาพ		64 ล้านพิกเซล + 8 ล้านพิกเซล + 32 ล้านพิกเซลด้านหลัง หน้า 32 ล้านพิกเซล
ค่า SAR	CE SAR	0.988W/kg (ศีรษะ) 1.292W/kg (ร่างกาย)

เครื่องวิทยุคมนาคมนี้มีอัตราการดูดกลืนพลังงานจำเพาะ (Specific Absorption Rate - SAR) อันเนื่องมาจากเครื่องวิทยุคมนาคมเท่ากับ 0.988W/kg (ศีรษะ) หรือ 1.292W/kg (ร่างกาย) ซึ่งสอดคล้องกับมาตรฐานความปลอดภัย ต่อสุขภาพของมนุษย์จากการใช้เครื่องวิทยุคมนาคม ที่คณะกรรมการกิจการโทรคมนาคมแห่งชาติ กำหนด

ข้อมูลจำเพาะเกี่ยวกับคลื่นวิทยุ

วิทยุ	ความถี่	กำลังเอาต์พุตสูงสุด
GSM	850MHz	33.5dBm
	900MHz	33.5dBm
	1800MHz	30.5dBm
	1900MHz	30.5dBm
WCDMA	Bands 1/2/4	24.8dBm
	Bands 5/6/8/19	24.8dBm
LTE FDD	Band 3	24.6dBm
	Bands 2/4/7	24.3dBm
	Bands 12/13/17	23.8dBm
	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	24.8dBm
LTE TDD	Bands 38/40	24.3dBm
	Band 39	23.8dBm
	Band 41	25.8dBm
5G NR	n5/n78	24.7dBm
	n7/n38/n40/n77	24.2dBm
	n3	24.4dBm
	n41	26.2dBm
	n66	25.2dBm
	n1/n8/n20/n28	25dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	15dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	19dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.25GHz	18.5dBm(EIRP)
	5.25-5.35GHz	14.8dBm(EIRP)
	5.47-5.725GHz	15.3dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	12.4dBm(EIRP)
NFC	13.56MHz	42dBμA/m @10m

Vietnamese

Chào mừng đến với OPPO

Sách hướng dẫn này sẽ cho bạn biết cách sử dụng điện thoại và các tính năng chính. Bạn cũng có thể vào trang web chính thức của OPPO để biết thêm thông tin.

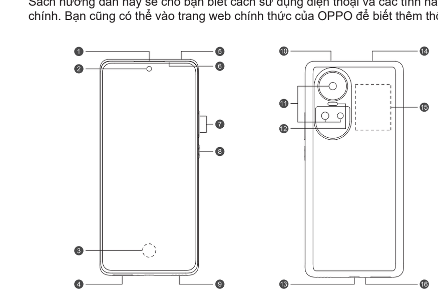

❶ Loa trong ❷ Camera trước ❸ Cảm biến vân tay trên màn hình ❹ Khay thẻ SIM ❺ MIC phụ ❻ Cảm biến tiệm cận & Cảm biến ánh sáng ❼ Phím Âm lượng ❽ Phím Nguồn/ Phím Khóa màn hình ❾ Loa ngoài ❿ Điều khiển từ xa hồng ngoại ⓫ Camera sau ⓬ Đèn flash ⓭ Giắc cắm tai nghe & USB ⓮ Loa ngoài ⓯ NFC ⓰ MIC chính

Cách khởi động lại điện thoại:

Nhấn giữ nút Nguồn và nút Tăng âm lượng đồng thời cho đến khi hình động khởi động OPPO được hiển thị để khởi động lại điện thoại.

Làm thế nào để tôi có thể truyền nội dung được lưu trữ trên điện thoại cũ của tôi sang điện thoại mới?

Bạn có thể sử dụng tính năng nhân bản điện thoại của OPPO để nhanh chóng chuyển hình ảnh, video, âm nhạc, danh bạ, tin nhắn, ứng dụng, v.v sang điện thoại mới.
1. Nếu điện thoại cũ là điện thoại Android hãng khác, vào CH Play và tìm "Nhân bản điện thoại OPPO" để tải và cài đặt; hoặc quét mã QR bên dưới để tải và cài đặt. Nếu điện thoại cũ là điện thoại OPPO, chỉ cần mở ứng dụng "Nhân bản điện thoại" ở cả điện thoại mới và cũ, làm theo hướng dẫn trên màn hình.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. Nếu điện thoại cũ là điện thoại iPhone, mở "Nhân bản điện thoại" ở điện thoại mới, làm theo hướng dẫn đăng nhập tài khoản iCloud để tiến hành đồng bộ dữ liệu.

Phụ kiện kèm theo

Khuyến nghị bạn nên sử dụng phụ kiện đúng tiêu chuẩn:
1 Thân máy, 1 Sạc, 1 Cáp USB, 1 Vỏ bảo vệ, 1 Dụng cụ lấy sim,
1 Sách hướng dẫn sử dụng nhanh, 1 Sách hướng dẫn sử dụng an toàn.

Thông số điện thoại

Model		CPH2531
Màn hình		17.0cm(6.7")
Pin		4870mAh/18.94Wh(Min) 5000mAh/19.45Wh(Typ)
Camera		64 -Megapixel Sau +8 -Megapixel Sau + 32 -Megapixel Sau 32 -Megapixel Trước
Giá trị SAR	CE SAR	0.988W/kg(Đầu) 1.292W/kg(Thân)

Các thông số sóng vô tuyến

Công nghệ	Tần số	Đầu ra tối đa
GSM	850MHz	33.5dBm
	900MHz	33.5dBm
	1800MHz	30.5dBm
	1900MHz	30.5dBm
WCDMA	Bands 1/2/4	24.8dBm
	Bands 5/6/8/19	24.8dBm
LTE FDD	Band 3	24.6dBm
	Bands 2/4/7	24.3dBm
	Bands 12/13/17	23.8dBm
	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	24.8dBm
LTE TDD	Bands 38/40	24.3dBm
	Band 39	23.8dBm
	Band 41	25.8dBm
5G NR	n5/n78	24.7dBm
	n7/n38/n40/n77	24.2dBm
	n3	24.4dBm
	n41	26.2dBm
	n66	25.2dBm
	n1/n8/n20/n28	25dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	15dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	19dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.25GHz	18.5dBm(EIRP)
	5.25-5.35GHz	14.8dBm(EIRP)
	5.47-5.725GHz	15.3dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	12.4dBm(EIRP)
NFC	13.56MHz	42dBμA/m @10m

Malay

Selamat Menggunakan Telefon Pintar OPPO

Panduan ini menunjukkan cara untuk mengendalikan telefon dan fungsi-fungsi yang penting. Anda juga boleh melawat laman web OPPO untuk mendapatkan maklumat lebih lanjut.

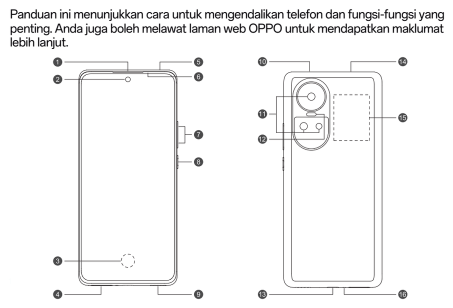

❶ Penerima ❷ Kamera Depan ❸ Skrin Cap Jari ❹ Slot kad SIM ❺ MIC sekunder ❻ Sensor Jarak dan Sensor Cahaya ❼ Kunci Kelantangan ❽ Kunci Kuasa & Kekunci Skrin ❾ Pembesar Suara ❿ Kawalan jauh inframerah ⓫ Kamera Belakang ⓬ Denyar ⓭ USB dan Bicu Fon Telinga ⓮ Pembesar Suara ⓯ NFC ⓰ MIC utama

Cara untuk mula semula telefon

Tekan dan tahan Butang Kuasa dan Butang Kelantangan Naik pada masa yang sama sehingga animasi OPPO dipaparkan untuk mula semula telefon.

Bagaimanakah saya boleh memindahkan apa yang disimpan pada telefon lama saya ke telefon baru

Anda boleh menggunakan Klonkan Telefon OPPO untuk memindah kan dengan mudah foto, video, muzik, kenalan, mesej, aplikasi, dsb dari telefon lama ke telefon baru anda.

1. Jika telefon anda sebelum ini merupakan telefon Android bukan OPPO, cari "OPPO Clone Phone" dalam Google Play Store dan pasang aplikasi itu. Anda juga boleh mengimbas kod QR di bawah untuk memasangnya. Jika telefon anda sebelum ini merupakan telefon OPPO, anda tidak perlu memasang aplikasi ini. Kemudian, jalankan Clone Phone pada kedua-dua telefon dan ikuti arahan pada skrin.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. Jika telefon anda sebelum ini merupakan iPhone, jalankan "Clone Phone" pada telefon baharu anda, dan ikuti arahan pada skrin untuk memindahkan data anda dari akaun iCloud anda.

Aksesori sedia ada

Anda akan diberi aksesori sedia ada seperti di bawah:
1 Telefon, 1 Pengecas, 1 Wayar data USB, 1 Panduan keselamatan,
1 Panduan pengguna, 1 Alat pembuka SIM, 1 Casing.

Peraturan

Langkah-langkah untuk menyemak maklumat peraturan:Pergi ke Tetapan - Perihal Peranti - Maklumat Peraturan

Spesifikasi perisian

Model Produk		CPH2531
Ukuran Skrin utama		17.0cm(6.7inci)
Bateri		4870mAh/18.94Wh(Min) 5000mAh/19.45Wh(Typ)
Kamera		64Megapiksel + 8Megapiksel + 32Megapiksel Belakang dan 32Megapiksel Hadapan
Nilai SAR	CE SAR	0.988W/kg(Kepala) 1.292W/kg(Badan)

Spesifikasi Gelombang Radio

Radio	Frekuensi	Kuasa Output Maksima
GSM	850MHz	33.5dBm
	900MHz	33.5dBm
	1800MHz	30.5dBm
	1900MHz	30.5dBm
WCDMA	Bands 1/2/4	24.8dBm
	Bands 5/6/8/19	24.8dBm
LTE FDD	Band 3	24.6dBm
	Bands 2/4/7	24.3dBm
	Bands 12/13/17	23.8dBm
	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	24.8dBm
LTE TDD	Bands 38/40	24.3dBm
	Band 39	23.8dBm
	Band 41	25.8dBm
5G NR	n5/n78	24.7dBm
	n7/n38/n40/n77	24.2dBm
	n3	24.4dBm
	n41	26.2dBm
	n66	25.2dBm
	n1/n8/n20/n28	25dBm
Bluetooth	2.4-2.4835GHz	15dBm(EIRP)
2.4G Wi-Fi	2.4-2.4835GHz	19dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5.15-5.25GHz	18.5dBm(EIRP)
	5.25-5.35GHz	14.8dBm(EIRP)
	5.47-5.725GHz	15.3dBm(EIRP)
	5.725-5.85GHz	12.4dBm(EIRP)
NFC	13.56MHz	42dBμA/m @10m

Russian

Благодарим за выбор смартфона OPPO

В данном руководстве пользователя описаны наиболее важные функции смартфона. Для получения более подробной информации о телефоне вы можете посетить официальный веб-сайт OPPO.

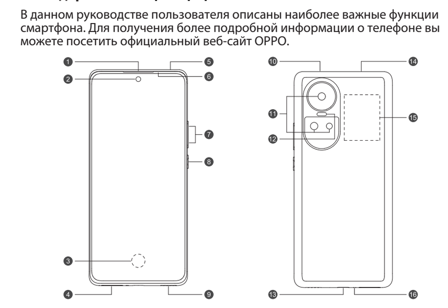

❶ Динамик ❷ Фронтальная камера ❸ Экранный сканер отпечатков пальцев ❹ Слот для SIM-карты ❺ Вторичный микрофон ❻ Датчик приближения и Световой датчик ❼ Кнопка регулировки громкости ❽ Кнопка питания и блокировки экрана ❾ Динамик ❿ Инфракрасный пульт дистанционного управления ⓫ Основная камера ⓬ Вспышка ⓭ Разъём для USB & Разъём для наушников ⓮ Динамик ⓯ NFC ⓰ Основной микрофон

Как перезагрузить телефон

Одновременно зажмите и удерживайте кнопки питания и увеличения громкости (+) до появления окна загрузки OPPO.

Как перенести информацию из памяти старого телефона на новый телефон?

Для переноса изображений, музыки, контактов, сообщений, приложений, видео, и других данных со старого телефона на новый Вы можете воспользоваться функцией OPPO «Клонирование телефона».
1. Если Ваш старый телефон-Android другого бренда, установите на него из Google Play Store приложение «Клонирование телефона». Вы также можете отсканировать приведенный ниже QR-код, чтобы установить приложение. Если Ваш старый телефон-OPPO, Вам не нужно устанавливать данное приложение. Запустите «Клонирование телефона» на старом и новом телефонах и следуйте подсказкам на экране.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. Если Ваш старый телефон-iPhone, откройте приложение «Клонирование телефона» на новом телефоне и следуйте инструкциям на экране, чтобы войти в свою учётную запись iCloud и синхронизировать файлы.

Информация об аксессуарах и программном обеспечении

Вам предоставляются следующие стандартные аксессуары:
Телефон - 1 шт., Зарядное устройство - 1 шт., USB-кабель - 1 шт., Руководство по безопасности - 1 шт., Краткое руководство пользователя - 1 шт., Инструмент для извлечения SIM-карты - 1 шт., Защитный чехол - 1 шт.

Версия программного обеспечения продукта: ColorOS 13.1
Для получения самой последней информации об аксессуарах и программном обеспечении см. DoC(Декларация о соответствии) по адресу www.oppo.com/en/certification.

Спецификации

Модель		CPH2531
Экран		17,0см(6,7")
Емкость аккумулятора		4870мАч/18,94Втч (мин.) 5000мАч/19,45Втч (тип.)
Камера		Основная: 64 Мпикс +8 Мпикс +32 Мпикс Фронтальная: 32 Мпикс
Уровень SAR	CE SAR	0,988W/kg(для головы) 1,292W/kg (*для тела*)

Примечание: Приведенные выше значения SAR являются самыми высокими значениями, сообщенными для этого устройства.

Характеристики радиосигналов

Радио	Частота	Макс. выходная мощность
GSM	850MHz	33,5dBm
	900MHz	33,5dBm
	1800MHz	30,5dBm
	1900MHz	30,5dBm
WCDMA	Bands 1/2/4	24,8dBm
	Bands 5/6/8/19	24,8dBm
LTE FDD	Band 3	24,6dBm
	Bands 2/4/7	24,3dBm
	Bands 12/13/17	23,8dBm
	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	24,8dBm
LTE TDD	Bands 38/40	24,3dBm
	Band 39	23,8dBm
	Band 41	25,8dBm
5G NR	n5/n78	24,7dBm
	n7/n38/n40/n77	24,2dBm
	n3	24,4dBm
	n41	26,2dBm
	n66	25,2dBm
	n1/n8/n20/n28	25dBm
Bluetooth	2,4-2,4835GHz	15dBm(EIRP)
2,4G Wi-Fi	2,4-2,4835GHz	19dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5,15-5,25GHz	18,5dBm(EIRP)
	5,25-5,35GHz	14,8dBm(EIRP)
	5,47-5,725GHz	15,3dBm(EIRP)
	5,725-5,85GHz	12,4dBm(EIRP)
NFC	13,56MHz	42dBμA/m @10m

Kazakh

OPPO ұялы телефонын таңдағаныңызға рахмет

Бұл нұсқаулық телефонды пайдалану жолын және оның маңызды функцияларын көрсетеді. Сонымен қатар, телефон туралы көбірек ақпарат алу үшін OPPO ресми сайтына кіріңіз.

❶ Динамик ❷ Алдыңғы камера ❸ Экрандағы саусақ ізі сканері ❹ SIM карта ұясы ❺ Екіншілік микрофон ❻ Жақындық сенсоры / жарық сенсоры ❼ Дыбыс деңгейі пернесі ❽ Қуат пернесі / Экранды құлыптау пернесі ❾ Динамик ❿ Инфрақызыл қашықтан басқару құралы ⓫ Артқы камера ⓬ Жарқыл ⓭ USB және құлақаспап ұясы ⓮ Динамик ⓯ NFC ⓰ Негізгі микрофон

Телефонды өшіріп-қосу жолы

Телефонды өшіріп-қосу үшін, Қуат пернесі мен Дыбысты арттыру пернесін OPPO іске қосылу анимациясы көрсетілгенше басып тұрыңыз.

Ескі телефонда сақтағандарымды жаңа телефонға қалай жіберуге болады

OPPO Clone Phone қолданбасын ескі телефоннан жаңа телефонға фотосуреттерді, бейнелерді, музыканы, контактілерді, хабарларды, қолданбаларды, т.б. оңай тасымалдау үшін пайдалануға болады.

1. Алдыңғы телефоныңыз OPPO маркалы емес Android телефон болса, Google Play дүкенінен «OPPO Clone Phone» дегенді іздеп, қолданбаны орнатыңыз. Оны орнату үшін төмендегі QR кодты сканерлеуге де болады. Алдыңғы телефоныңыз OPPO маркалы телефон болса, бұл қолданбаны орнатуыңыздың қажеті жоқ. Осыдан кейін екі телефонда да Телефонды клондау қолданбасын іске қосып, экрандағы нұсқауларды орындаңыз.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. Алдыңғы телефоныңыз iPhone болса, жаңа телефонда «Телефонды клондау» қолданбасын іске қосып, деректерді iCloud аккаунтынан көшіру үшін экрандағы нұсқауларды орындаңыз

Керек-жарақтар және бағдарламалық жасақтама туралы ақпарат

Сізге келесі стандартты керек-жарақтар беріледі:
1 телефон, 1 зарядтағыш, 1 USB деректер кабелі, 1 қауіпсіздік нұсқаулығы,
1 қысқаша нұсқаулығы, 1 SIM шығару құралы, 1 қорғаныш қаптамасы.

Өнімнің бағдарламалық жасақтамасы: ColorOS 13.1
Керек-жарақтар мен бағдарламалық жасақтама туралы ең жаңа ақпаратты www.oppo.com/en/certification сайтынан DoC (Сәйкестік декларациясы) бөлімінен қараңыз.

Өнімнің сипаттамасы

Өнім		CPH2531
Экран		17,0см(6,7дюйм)
Батарея		4870мАсағ/18,94Втсағ(Min) 5000мАсағ/19,45Втсағ(Typ)
Камера		Артқы: 64мегапиксель + 8мегапиксель + 32мегапиксель Алдыңғы: 32мегапиксель
SAR мәндері	CE SAR	0,988W/kg(бас) 1,292W/kg(дене)

Ескертпе: Жоғарыдағы SAR мәндері осы құрылғы үшін мәлімделген ең жоғары мәндер болып табылады.

Радиотолқындардың сипаттамасы

Радиотолқын	Жиілік	Макс. шығыс қуат
GSM	850MHz	33,5dBm
	900MHz	33,5dBm
	1800MHz	30,5dBm
	1900MHz	30,5dBm
WCDMA	Bands 1/2/4	24,8dBm
	Bands 5/6/8/19	24,8dBm
LTE FDD	Band 3	24,6dBm
	Bands 2/4/7	24,3dBm
	Bands 12/13/17	23,8dBm
	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	24,8dBm
LTE TDD	Bands 38/40	24,3dBm
	Band 39	23,8dBm
	Band 41	25,8dBm
5G NR	n5/n78	24,7dBm
	n7/n38/n40/n77	24,2dBm
	n3	24,4dBm
	n41	26,2dBm
	n66	25,2dBm
	n1/n8/n20/n28	25dBm
Bluetooth	2,4-2,4835GHz	15dBm(EIRP)
2,4G Wi-Fi	2,4-2,4835GHz	19dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5,15-5,25GHz	18,5dBm(EIRP)
	5,25-5,35GHz	14,8dBm(EIRP)
	5,47-5,725GHz	15,3dBm(EIRP)
	5,725-5,85GHz	12,4dBm(EIRP)
NFC	13,56MHz	42dBμA/m @10m

Ukraine

Вас вітає OPPO Mobile

Цей посібник покаже Вам, як користуватися телефоном та його найважливішими функціями. Ви також можете відвідати офіційний сайт OPPO, щоб отримати більше інформації про телефон.

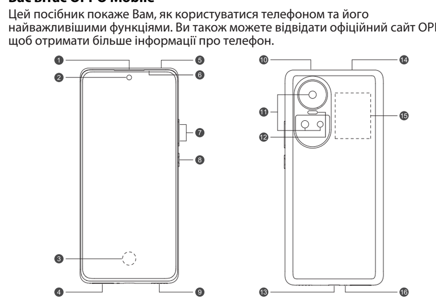

❶ Приймач ❷ Фронтальна камера ❸ Сканер відбитку пальця ❹ Слот для сім-карти ❺ Додатковий мікрофон ❻ Датчик приближення та світловий датчик ❼ Клавіша регулювання гучності ❽ Клавіша живлення та блокування екрану ❾ Динамік ❿ Інфрачервоний пульт дистанційного керування ⓫ Задня камера ⓬ Спалах ⓭ Отвір для USB & Роз'єм для навушників ⓮ Динамік ⓯ NFC ⓰ Основний мікрофон

Як перезавантажити телефон

Натисніть і утримуйте кнопку живлення й кнопку збільшення гучності одночасно, доки не з'явиться завантажувальна анімація OPPO, щоб перезавантажити телефон .

Як перенести вміст Вашого старого мобільного телефону на новий

Ви можете скористатися OPPO Clone Phone, щоб легко переносити фотографії, відео, музику, контакти, повідомлення, програми тощо зі старого телефону на новий.
1. Якщо ваш старий телефон – це телефон Android не від OPPO, знайдіть у магазині Google Play додаток OPPO Clone Phone та встановіть його. Також можна зіскануватиQR-код нижче, щоб встановити додаток. Якщо ваш старий телефон був телефоном OPPO, не потрібно встановлювати цей додаток. Тоді запустіть додаток Clone Phone на обох телефонах і дотримуйтеся вказівок на екрані.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. Якщо старий телефон – iPhone, запустіть на новому телефоні додаток Clone Phone і дотримуйтеся вказівок на екрані, щоб перенести дані зі свого облікового запису iCloud.

Інформація про аксесуари та програмне забезпечення

Вам надаються такі стандартні аксесуари:
1 телефон, 1 зарядний пристрій, 1 кабель даних USB,
1 посібник із заходів безпеки, 1 короткий посібник,
1 інструмент видалення SIM-карти, 1 захисний чохол.
Версія програмного забезпечення виробу: ColorOS 13.1
Щоб отримати найновішу інформацію про аксесуари та програмне забезпечення, перегляньте документ DoC (Декларація відповідності) на вебсайті www.oppo.com/en/certification.

Специфікація

Продукт		CPH2531
Параметри головного екрана		17,0см (6,7дюйма)
Акумулятор		4870мА·год/18,94Вт·год (Min) 5000мА·год/19,45Вт·год (Typ)
Камера		Задня камера: 64мегапікселів + 8мегапікселя + 32мегапікселя Фронтальна камера: 32 мегапікселів
Значення SAR	CE SAR	0,988Вт/кг (кришка) 1,292Вт/кг (корпус)

Примітка. Наведені вище значення SAR – це найвищі значення, повідомлені для цього пристрою.

Характеристики радіохвиль

Радіо	Частота	Макс. вихідна потужність
GSM	850MHz	33,5dBm
	900MHz	33,5dBm
	1800MHz	30,5dBm
	1900MHz	30,5dBm
WCDMA	Bands 1/2/4	24,8dBm
	Bands 5/6/8/19	24,8dBm
LTE FDD	Band 3	24,6dBm
	Bands 2/4/7	24,3dBm
	Bands 12/13/17	23,8dBm
	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	24,8dBm
LTE TDD	Bands 38/40	24,3dBm
	Band 39	23,8dBm
	Band 41	25,8dBm
5G NR	n5/n78	24,7dBm
	n7/n38/n40/n77	24,2dBm
	n3	24,4dBm
	n41	26,2dBm
	n66	25,2dBm
	n1/n8/n20/n28	25dBm
Bluetooth	2,4-2,4835GHz	15dBm(EIRP)
2,4G Wi-Fi	2,4-2,4835GHz	19dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5,15-5,25GHz	18,5dBm(EIRP)
	5,25-5,35GHz	14,8dBm(EIRP)
	5,47-5,725GHz	15,3dBm(EIRP)
	5,725-5,85GHz	12,4dBm(EIRP)
NFC	13,56MHz	42dBμA/m @10m

O'zbek

OPPO Mobile kompaniyasi sizni qutlaydi

Bu qo'llanmada telefon va uning muhim funksiyalaridan qanday foydalanish haqida ma'lumot berilgan. Bu telefon haqida OPPO rasmiy veb-saytida ham batafsil ma'lumot olishingiz mumkin.

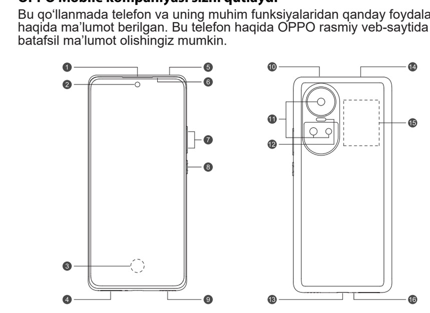

❶ Qabul qiluvchi ❷ Oldi kamera ❸ Barmoq izi skaneri ❹ SIM karta uyasi ❺ Ikkilamchi mikrofon ❻ Yaqinlik sensori va yorug'lik sensori ❼ Tovushni kuchaytirish/ Pasaytirish ❽ Yoqish tugmasi/ Qulflash tugmasi ❾ Karnay ❿ Infraqizil masofadan boshqarish pulti ⓫ Orqa kamera ⓬ Chaqnoq ⓭ USB va quloqlik ulash joyi ⓮ Karnay ⓯ NFC ⓰ Asosiy mikrofon

Telefon qanday qayta ishga tushiriladi

Telefonni qayta ishga tushirish uchun Quvvat va Tovushni kuchaytirish tugmalarini ekranda OPPO qurilmani yoqish animatsiyasi ko'rsatilguniga qadar bir vaqtda bosib turing.

Ma'lumotlaringizni boshqa telefondan o'tkazish

Siz OPPO Telefonni nusxalash ilovasi yordamida surat, video, musiqa, kontakt, xabar, ilova va boshqa ma'lumotlarni eski telefoningizdan yangisiga osonlik bilan o'tkazishingiz mumkin.
1. Agar avvalgi telefoningiz OPPO tomonidan ishlab chiqarilmagan Android telefoni bo'lsa, Google Play do'konida "OPPO Telefonni nusxalash" ilovasini qidirib toping va o'rnating. Uni o'rnatish uchun quyidagi QR kodni skanerlashingiz ham mumkin. Agar avvalgi telefoningiz OPPO telefoni bo'lsa, ushbu ilovani o'rnatishingiz shart emas. Keyin har ikki telefonda Telefonni nusxalash ilovasini ishga tushiring va ekrandagi ko'rsatmalarni bajaring.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. Agar avvalgi telefoningiz iPhone bo'lsa, yangi telefoningizda "Telefonni nusxalash" ilovasini ishga tushiring hamda iCloud hisobingizdan ma'lumotlaringizni ko'chirish uchun ekrandagi ko'rsatmalarni bajaring.

Aksessuarlar va dasturiy ta'minot haqida ma'lumot

Sizga quyidagi standart jihozlar taqdim etiladi:
1 ta telefon,1 ta quvvatlash moslamasi,1 ta USB kabel,1 ta Xavfsizlik qo'llanmasi,1 ta qisqacha qo'llanma, 1 ta SIM kartani chiqarib olish moslamasi, 1 ta himoya jildi.

Mahsulot dasturining versiyasi: ColorOS 13.1
Aksessuarlar va dasturiy ta'minot haqida eng so'nggi ma'lumotlarni olish uchun www.oppo.com/en/certification veb-saytidagi DoC (Muvofiqlik deklaratsiyasi) ga qarang.

Texnik xususiyatlari

Mahsulot		CPH2531
Displey		17,0sm(6,7dyum)
Batareya		4870mA/soat/18,94Vt/soat (daqiqa) 5000mA/soat/19,45Vt/soat (odatiy)
Kamera		64megapiksel +8megapiksel +32megapiksel Orqa 32 megapiksel Old
Maxsus assimilyatsiya koeffitsiyenti	**CE SAR**	0,988W/kg (bosh) 1,292W/kg (tana)

Eslatma: yuqoridagi SAR qiymatlari ushbu qurilma uchun bildirilgan eng yuqori qiymatlardir.

Radioto'lqinlarning texnik xususiyatlari

Radio	Chastota	Maks. Chiqish kuchlanishi
GSM	850MHz	33,5dBm
	900MHz	33,5dBm
	1800MHz	30,5dBm
	1900MHz	30,5dBm
WCDMA	Bands 1/2/4	24,8dBm
	Bands 5/6/8/19	24,8dBm
LTE FDD	Band 3	24,6dBm
	Bands 2/4/7	24,3dBm
	Bands 12/13/17	23,8dBm
	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	24,8dBm
LTE TDD	Bands 38/40	24,3dBm
	Band 39	23,8dBm
	Band 41	25,8dBm
5G NR	n5/n78	24,7dBm
	n7/n38/n40/n77	24,2dBm
	n3	24,4dBm
	n41	26,2dBm
	n66	25,2dBm
	n1/n8/n20/n28	25dBm
Bluetooth	2,4-2,4835GHz	15dBm(EIRP)
2,4G Wi-Fi	2,4-2,4835GHz	19dBm(EIRP)
5G Wi-Fi	5,15-5,25GHz	18,5dBm(EIRP)
	5,25-5,35GHz	14,8dBm(EIRP)
	5,47-5,725GHz	15,3dBm(EIRP)
	5,725-5,85GHz	12,4dBm(EIRP)
NFC	13,56MHz	42dBμA/m @10m

מפרט

CPH2531		מוצר
162.43×74.19×7.99 מ"מ		מידות
17.0 ס"מ (6.7")		פרמטר מסך ראשי
4870mAh/18.94Wh(Min) 5000mAh/19.45Wh(Typ)		סוללה
64 מגה פיקסל + 8 מגה פיקסל + 32 מגה פיקסל אחורי 32 חזית מגה פיקסל		מצלמה (מגה-פיקסלים, מגה-פיקסלים אחורית, מגה-פיקסלים קדמית)
0.988W/kg (ראש) 1.292W/kg (גוף)	CE SAR	ערכי שיעור ספיגה סגולית (SAR)

הערה: ערכי ה-SAR לעיל הם הערכים הגבוהים ביותר שדווחו עבור מכשיר זה.

מפרטי גלי רדיו

עוצמת אות פלט מרבית	תדר	רדיו
33.5dBm	850MHz	GSM
33.5dBm	900MHz	
30.5dBm	1800MHz	
30.5dBm	1900MHz	
24.8dBm	Bands 1/2/4	WCDMA
24.8dBm	Bands 5/6/8/19	
24.6dBm	Band 3	LTE FDD
24.3dBm	Bands 2/4/7	
23.8dBm	Bands 12/13/17	
24.8dBm	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	
24.3dBm	Bands 38/40	LTE TDD
23.8dBm	Band 39	
25.8dBm	Band 41	
24.7dBm	n5/n78	5G NR
24.2dBm	n7/n38/n40/n77	
24.4dBm	n3	
26.2dBm	n41	
25.2dBm	n66	
25dBm	n1/n8/n20/n28	
15dBm(EIRP)	2.4-2.4835GHz	Bluetooth
19dBm(EIRP)	2.4-2.4835GHz	2.4G Wi-Fi
18.5dBm(EIRP)	5.15-5.25GHz	5G Wi-Fi
14.8dBm(EIRP)	5.25-5.35GHz	
15.3dBm(EIRP)	5.47-5.725GHz	
12.4dBm(EIRP)	5.725-5.85GHz	
42dBμA/m @10m	13.56MHz	NFC

Hebrew

הטלפון הסלולרי של OPPO מברך אותך

המדריך למשתמש ינחה אותך כיצד להשתמש בטלפון ובתפקודים החשובים שלו. ניתן גם להיכנס לאחר האינטרנט הרשמי של OPPO ולמצוא מידע נוסף על אודות הטלפון.

❶ מקלט ❷ מצלמה קדמית ❸ טביעת אצבע של מסך ❹ מגש כרטיס ה-SIM ❺ מיקרופון משני ❻ חיישן קרבה וחיישן אור ❼ מקש עוצמת קול ❽ מקש הפעלה ומקש נעילת מסך ❾ רמקול ❿ שלט אינפרא אדום ⓫ מצלמה אחורית ⓬ הבזק ⓭ שקע USB ושקע אוזניות ⓮ רמקול ⓯ NFC ⓰ מיקרופון

כיצד לאתחל את הטלפון

לאתחול הטלפון, לחץ בו-זמנית לחיצה ממושכת על מקש ההפעלה ועל מקש הגברת עוצמת הקול עד שתוצג הגרפיקה המונפשת של OPPO.

כיצד להעביר את התוכן מטלפון נייד ישן לטלפון החדש

ניתן להשתמש באפליקציה OPPO Clone Phone לצורך העברה קלה של תמונות, סרטוני וידאו, מוזיקה, אנשי קשר, הודעות, אפליקציות וכדומה מהטלפון הישן לטלפון החדש.
1. אם הטלפון הקודם איננו טלפון Androidמתוצרת OPPO, יש לחפש בחנות האפליקציות Google Play את האפליקציה OPPO Clone Phone ולהתקין אותה.
ניתן גם לסרוק את הקוד RQ שלמטה כדי להתקין את האפליקציה. אם הטלפון הקודם הוא מתוצרת OPPO, יש להפעיל את האפליקציה OPPO Clone Phone בשני הטלפונים ולבצע את ההוראות המוצגות על המסך.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. אם הטלפון הקודם הוא iphone , יש להפעיל את האפליקציהOPPO Clone Phone בטלפון החדש ולבצע את ההוראות המוצגות על המסך כדי להעביר את הנתונים מחשבון iCloud.

אביזרים רגילים

אנו מספקים את האביזרים הבאים:
טלפון 1X, מטען 1X, כבל BSU לנתונים 1X, מדריך בטיחות 1X, מדריך שימוש מהיר 1X,
כלי לחילוץ כרטיס 1X SIM, נרתיק הגנה 1X.

المواصفات الفنية

CPH2531		طراز المنتج
162.43×74.19×7.99 (ملليمتر)		الابعاد
17.0 سم (6.7 بوصة)		خصائص شاشة العرض الرئيسية
4870mAh/18.94Wh(Min) 5000mAh/19.45Wh(Typ)		البطارية
64 ميجابكسل + 8 ميجابكسل + 32 ميجابكسل خلفية 32 ميجابكسل أمامية		الكاميرا
0.988W/kg(رأس) 1.292W/kg(جسم)	CE SAR	قيم SAR

ملاحظة: قيم SAR الموضحة أعلاه هي أعلى قيم تم الإبلاغ بها لهذا الجهاز.

مواصفات الموجات اللاسلكية

أقصى طاقة إخراج	التردد	لاسلكي
33.5dBm	850MHz	GSM
33.5dBm	900MHz	
30.5dBm	1800MHz	
30.5dBm	1900MHz	
24.8dBm	Bands 1/2/4	WCDMA
24.8dBm	Bands 5/6/8/19	
24.6dBm	Band 3	LTE FDD
24.3dBm	Bands 2/4/7	
23.8dBm	Bands 12/13/17	
24.8dBm	Bands 1/5/8/18/19/20/26/28/66	
24.3dBm	Bands 38/40	LTE TDD
23.8dBm	Band 39	
25.8dBm	Band 41	
24.7dBm	n5/n78	5G NR
24.2dBm	n7/n38/n40/n77	
24.4dBm	n3	
26.2dBm	n41	
25.2dBm	n66	
25dBm	n1/n8/n20/n28	
15dBm(EIRP)	2.4-2.4835GHz	Bluetooth
19dBm(EIRP)	2.4-2.4835GHz	2.4G Wi-Fi
18.5dBm(EIRP)	5.15-5.25GHz	5G Wi-Fi
14.8dBm(EIRP)	5.25-5.35GHz	
15.3dBm(EIRP)	5.47-5.725GHz	
12.4dBm(EIRP)	5.725-5.85GHz	
42dBμA/m @10m	13.56MHz	NFC

Arabic

خالص التحيات من الهاتف المحمول OPPO

يوضح لك هذا الدليل كيفية استخدام الهاتف ووظائفه المهمة. يمكنك أيضًا زيارة الموقع الرسمي لـ OPPO للحصول على مزيد من المعلومات حول الهاتف.

❶ جهاز استقبال ❷ الكاميرا الأمامية ❸ بصمة الشاشة ❹ درج بطاقة SIM ❺ ثقب الميكروفون الفرعي ❻ مستشعر القرب ومستشعر الضوء ❼ مفتاح مستوى الصوت ❽ مفتاح التشغيل/مفتاح قفل الشاشة ❾ مكبر الصوت ❿ جزء التحكم عن بُعد بالأشعة تحت الحمراء ⓫ الكاميرا الخلفية ⓬ الفلاش ⓭ مقبس سماعة الأذن و USB ⓮ مكبر الصوت ⓯ NFC ⓰ الميكروفون الرئيسي

كيفية إعادة تشغيل الهاتف:

اضغط مع الاستمرار على زر التشغيل وزر رفع الصوت في الوقت نفسه حتى يتم عرض الرسم المتحرك لتشغيل هاتف OPPO لإعادة تشغيل الهاتف.

كيف يمكنني نقل ما تم تخزينه على هاتفي القديم إلى هاتف جديد؟

يمكنك استخدام "OPPO Clone Phone" استنساخ الهاتف لنقل الصور ومقاطع الفيديو والموسيقى وجهات الاتصال والرسائل والتطبيقات وغيرها من هاتفك القديم إلى الهاتف الجديد بسهولة.
1. إذا كان هاتفك السابق يعمل بنظام Android لكنه ليس من OPPO ، فابحث عن "OPPO Clone Phone" في متجر Play وقم بتثبيت التطبيق. يمكنك أيضًا مسح رمز الاستجابة السريعة ضوئيًا أدناه لتثبيته.
إذا كان هاتفك السابق هاتف OPPO ، فلن تحتاج إلى تثبيت هذا التطبيق.
ثم قم بتشغيل "Clone Phone " استنساخ الهاتف على كلا الهاتفين واتبع التعليمات التي تظهر على الشاشة.

https://i.clonephone.coloros.com/download

2. إذا كان هاتفك السابق هاتف iPhone، فقم بتشغيل "Clone Phone"استنساخ الهاتف على هاتفك الجديد ، واتبع التعليمات التي تظهر على الشاشة لترحيل بياناتك من حساب iCloud الخاص بك.

الملحقات القياسية

سيتم تزويدك بالملحقات القياسية التالية: ١ هاتف، ١ شاحن، ١ أداة لإدخال وإخراج بطاقة SIM،
١ كابل بيانات USB، ١ دليل أمان، ١ دليل سريع، ١ غطاء حماية.

This product is conformed to High-Resolution Audio standard defined by Japan Audio Society.
The High-Resolution Audio logo is used under license from Japan Audio Society.
To experience Hi-Res Audio, you need to purchase an OPPO Hi-Res Audio headset accessory or other Hi-Res Audio headsets.

Some content may differ from your device depending on the region, service provider, or software version, and is subject to change without prior notice.

This manual is published by OPPO. OPPO may correct any misprints, errors, and inaccuracies in the manual or improve its apps or devices at any time it deems necessary without any notice. Such changes will be applied in the later versions of this manual. All images in this manual are for reference only and may differ from the actual device and UI.

Copyright © Guangdong OPPO Mobile Telecommunications Corp., Ltd. 2023.
All rights reserved.

厂家代码-物料代码

612804000139 V1.0